

Số: 43/2021/QĐHG-HNGĐ

TP. Tuyền Quang, ngày 25 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

Thẩm phán ra quyết định: Bà **Phạm Thị Hương Giang**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 08 tháng 10 năm 2021 giữa:

- *Người khởi kiện:* Anh **Nguyễn T**, sinh năm 1983;

- *Người bị kiện:* Chị **Hoàng T2**, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Tổ 01, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo, không bên nào có ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- *Người khởi kiện:* Anh **Nguyễn T**, sinh năm 1983;

- *Người bị kiện:* Chị **Hoàng T2**, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Tổ 01, phường A, thành phố T, tỉnh Tuyền Quang.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn T và chị Hoàng T2 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn T và chị Hoàng T2 cùng thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn N, sinh ngày 04/7/2010 cho anh Nguyễn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Hoàng T2 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mức là 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 11 năm 2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng

tháng. Chị Hoàng T2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn T và chị Hoàng T2 xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Vay nợ chung: Anh Nguyễn T và chị Hoàng T2 xác định không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án./.

Nơi nhận:

- Các bên;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- UBND phường A;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang